

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2017/HSST

Ngày: 05/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Bà Thái Thực Hiền.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 205/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Trần Huỳnh H; giới tính: Nam; sinh năm: 1983; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Trần Phú, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Trần Anh K và bà Huỳnh Thị L;

Tiền án: Ngày 12/6/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2015.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/7/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2008. Đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/4/2007.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2017, chuyển sang tạm giam từ ngày 16/3/2017 cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Phước L; giới tính: Nam; sinh năm: 1986; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Quốc lộ 50, Ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Nguyễn Hùng L1 và bà Nguyễn Thị N, có vợ Nguyễn Thị Kim D (sống chung không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2017, chuyển sang tạm giam từ ngày 16/3/2017 cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Phi O, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Đường 53, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Thành C, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt tại phiên tòa)

2/ Chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Quốc lộ 50, Ấp 1A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Trần Huỳnh H, Nguyễn Phước L bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Trần Huỳnh H và Nguyễn Phước L có mối quan hệ bạn bè quen biết. Do cần tiền tiêu xài, nên H đến nhà gặp và rủ L đi trộm cắp tài sản, L đồng ý. Thực hiện ý định trên, khoảng 20 giờ ngày 10/3/2017 H điều khiển xe gắn máy Wave biển số: 70N1-7074 của L đến gặp T (không rõ lai lịch) mượn cây sắt hình chữ L (dụng cụ phá khóa xe), rồi sau đó H quay lại đón L. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, L điều khiển xe chở H đến trước nhà số 288/34 Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, thì cả hai phát hiện xe gắn máy hiệu Honda Wave Alpha biển số: 55Z5-2844 của chị Nguyễn Thị Phi O đang dựng (xe không khóa cô, không người trông coi). Nên L đứng cảnh giới, để H đi bộ đến xe dắt xe của chị O đi khoảng 02m rồi dùng cây sắt hình chữ L phá ổ khóa xe để mở công tắc và làm xe nổ máy được. Sau đó, H điều khiển xe vừa lấy được, còn L điều khiển xe biển số 70N1-7074 tẩu thoát. Trong quá trình L và H thực hiện hành vi trên thì bị các trinh sát đội hình sự đặc nhiệm hướng Nam - Phòng PC54 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, theo dõi nên khi H và L điều khiển xe đi khoảng 50m thì các trinh sát bắt quả tang, thu giữ vật chứng: xe gắn máy Wave S màu đỏ, đen, biển số: 70N1-7074, xe gắn máy Wave Alpha màu trắng biển số: 55Z5-

2844, 01 cây sắt có dán băng keo đen hình chữ L, 02 đầu đoạn dẹp bằng sắt dài khoảng 7cm. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 2, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 16/3/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8, kết luận chiếc xe gắn máy biển số 55Z5-2844 có trị giá 3.600.000 đồng. Ngày 08/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 8 đã lập biên bản trả xe cho người bị hại chị Nguyễn Thị Phi O. Chị O không yêu cầu bồi thường.

Xe gắn máy Wave S màu đỏ, đen, biển số: 70N1-7074 tạm giữ của L, L khai mượn của chị Nguyễn Thị Kim D để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh xe này do anh Nguyễn Thành C đứng tên chủ sở hữu. Đầu năm 2013, anh C bán lại cho người đàn ông (không rõ lai lịch), nhưng chưa không làm thủ tục sang tên. Chị Nguyễn Thị Kim D khai: Tháng 12/2016, chị mua xe của người tên S (không rõ lai lịch) giá 5.000.000 đồng. Chị không biết L sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Giấy đăng ký xe đã làm thất lạc. Ngày 25/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã đăng báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh và báo Thanh niên tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

01 cây sắt có dán băng keo đen hình chữ L, 02 đầu đoạn dẹp bằng sắt dài khoảng 7cm là dụng cụ H sử dụng phá ổ khóa xe.

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKS ngày 26/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Huỳnh H, Nguyễn Phước L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo

Trần Huỳnh H từ 12 tháng đến 18 tháng tù theo khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, các điểm g, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Nguyễn Phước L từ 06 tháng đến 09 tháng tù theo khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 cây đoạn kim loại dán băng keo hình chữ L; 02 đầu đoạn kim loại nhọn, dẹp dài khoảng 07cm.

Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave S biển số 70N1-7074, trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Huỳnh H, Nguyễn Phước L thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 10/3/2017, H rủ L đi tìm tài sản trộm cắp, L đồng ý. L điều khiển xe Wave S biển số 70N1-7074 chở H đi tìm tài sản trộm cắp. Khi đến trước nhà số 288/34 Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, cả 02 phát hiện xe Honda wave Alpha biển số 55Z5-2844 của chị Nguyễn Thị Phi O đang dựng trước cửa không người trông coi, L dừng xe cách xe chị O khoảng 2m, H đi đến lén lút dùng cây đoản mở ổ khóa xe. H lấy xe chạy được một đoạn thì L và H bị bắt giữ.

Qua định giá, tài sản chiếm đoạt trị giá 3.600.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Trần Huỳnh H, Nguyễn Phước L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

Xét thấy, bị cáo H đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo L mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo L theo điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

01 cây đoản kim loại dán băng keo hình chữ L; 02 đầu đoản kim loại nhọn, dẹp dài khoảng 07cm là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 xe gắn máy hiệu Honda Wave S biển số 70N1-7074, qua xác minh xe do ông Nguyễn Thành C đứng tên. Ông C khai đã bán xe vào năm 2013 cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Bà Nguyễn Thị Kim D khai xe bà mua vào năm 2016 của một người tên S không rõ lai lịch, giấy đăng ký xe bà đã làm thất lạc, L sử dụng xe làm phương tiện phạm tội bà không biết. Xét thấy, bà D không có lập hợp đồng mua bán xe và không có giữ giấy đăng ký xe nên không có cơ sở xác định bà là chủ sở hữu chiếc xe. Bị cáo L dùng xe làm phương tiện phạm tội nên giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai. Hết thời hạn trên, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Huỳnh H, Nguyễn Phước L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, các điểm g, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009),

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây đoản kim loại dán băng keo hình chữ L; 02 (hai) đầu đoản kim loại nhọn, đẹp dài khoảng 07cm.

Tiếp tục tạm giữ và giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu của 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave S, biển số: 70N1-7074, số máy: JC43E-1545289, số khung: RLHJC4313BY012509. Thời hạn thông báo là 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai. Hết thời hạn trên, nếu không có người thừa nhận hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 126/PNK ngày 09/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp